TRƯỜNG THCS LONG BIÊN
TỔ KHOA HỌC XÃ HỘI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Long Biên, ngày 26 tháng 9 năm 2023

KẾ HOẠCH
Chuyên môn Năm học 2023-2024

Căn cứ Quyết định số 2171/QĐ-BGDĐT ngày 28/7/2023 của Bộ Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) về việc ban hành khung kế hoạch thời gian năm học 2023-2024 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên; Quyết định số 4050/QĐ-UBND ngày 11/8/2023 và Quyết định số 4354/QĐ-UBND ngày 31/8/2023 của Ủy ban nhân dân Thành phố về việc ban hành khung kế hoạch thời gian năm học 2023 - 2024 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn Hà Nội;

Thực hiện Hướng dẫn số 3096/SGD&ĐT-GDPT ngày 25/8/2023 của Sở GDĐT Hà Nội về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ năm học 2023-2024 cấp trung học cơ sở (THCS);

Thực hiện Thông báo kết luận của Thường trực Quận ủy Long Biên về một số nhiệm vụ trọng tâm của ngành GDĐT năm học 2023-2024;

Căn cứ hướng dẫn 04/HD-PGD&ĐT ngày 16/9/2023 của phòng GD&ĐT quận Long Biên về Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ chuyên môn năm học 2023-2024 cấp THCS;

Căn cứ kế hoạch chuyên môn số188/KH-THCSLB của trường THCS Long Biên;

Thực hiện nhiệm vụ năm học. Tổ Xã hội trường THCS Long Biên xây dựng Kế hoạch chuyên môn năm học 2023-2024 cụ thể như sau:

A. CÁC NHIỆM VỤ CỤ THỂ

I. Khung thời gian giảng dạy:

35 tuần (HK I 18 tuần, HK II 17 tuần)

Bắt đầu HK I ngày 05/9/2023; kết thúc HK I ngày 12/01/2024;

Bắt đầu HK II ngày 15/01/2024; kết thúc HK II ngày 24/5/2024, kết thúc năm học 31/5/2024.

Hoàn thành xét công nhận tốt nghiệp THCS: trước 30/6/2024

II. THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH GIÁO DỤC

1. Xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục

Chỉ đạo các nhóm chuyên môn thực hiện theo hướng qui định tại Mục II Hướng dẫn số: 165 về HD thực hiện nhiệm vụ năm học cấp THCS . Cụ thể:

a. Đối với lớp 6,7,8:

- Xây dựng kế hoạch giáo dục của tổ theo Công văn số 5512/BGDĐT-GDTrH ngày 18/12/2020, Công văn số 4659/SGDĐT-GDPT ngày 31/12/2020 của Sở GDĐT về việc xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường; Công văn số 2613/BGDĐT-GDTrH ngày 23/6/2021 về việc triển khai thực hiện chương trình giáo dục trung học năm học 2021-2022 và Công văn số 1496/BGDĐT-GDTrH ngày 19/4/2022 về việc triển khai thực hiện chương trình giáo dục trung học năm học 2022-2023; xây dựng kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục bám sát yêu cầu cần đạt theo Chương trình GDPT 2018.
- Chương trình GDPT năm 2018 xây dựng theo hướng mở, trong đó qui định tổng số tiết/năm học, trong đó gồm có các nội dung giáo dục bắt buộc và các hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp, giáo dục địa phương; căn cứ nguồn nhân sự và CSVC hiện có của từng trường, Hiệu trưởng quyết định triển khai các môn học và hoạt động giáo dục bắt buộc trong học kì/năm học cho phù hợp với thực tiễn (không nhất thiết dạy đều các môn/tuần); vận dụng linh hoạt theo các phụ lục tại Công văn 5512 đảm bảo khả thi phù hợp với thực tiễn tại đơn vị.

** Đối với Môn Lịch sử và Địa lí*

+ Bao gồm phân môn Lịch sử và phân môn Địa lí, được thiết kế theo mạch nội dung riêng. Căn cứ điều kiện thực tiễn của nhà trường, Hiệu trưởng phân công giáo viên để triển khai dạy học ***đồng thời*** các nội dung của chương trình trong từng học kì phù hợp;

+ Kiểm tra, đánh giá thường xuyên: được thực hiện trong quá trình dạy học theo từng phân môn đảm bảo sự ***tương đồng về tỉ lệ % kiến thức đã học và điểm số*** của từng phân môn tại thời điểm kiểm tra, đánh giá.

- Việc kiểm tra, đánh giá: số lần kiểm tra thực hiện theo qui định tại TT 26/2020; Thời lượng các tiết học phân môn Lịch sử và phân môn Địa lý

Thời gian **Phân môn**	**Học kỳ I**	**Học kỳ II**
Lịch sử 6	2 tiết/ tuần	1 tiết/ tuần
Địa lý 6	2 tiết/ tuần	1 tiết/ tuần
Lịch sử 7	1 tiết/ tuần	2 tiết/ tuần

Địa lý 7	1 tiết/ tuần	2 tiết/ tuần
Lịch sử 8	1 tiết/ tuần	2 tiết/ tuần
Địa lý 8	1 tiết/ tuần	2 tiết/ tuần
Tỉ lệ điểm bài kiểm tra GK	50% LS & 50% ĐL	50% LS & 50% ĐL
Tỉ lệ điểm bài kiểm tra CK	50% LS & 50% ĐL	50% LS & 50% ĐL

** Nội dung giáo dục của địa phương (35 tiết):* bao gồm những vấn đề cơ bản về văn hoá, lịch sử, địa lí, kinh tế, xã hội, môi trường, hướng nghiệp,... của Hà Nội. Căn cứ vào nội dung giáo dục của địa phương, hiệu trưởng phân công giáo viên dạy học các chủ đề phù hợp với năng lực của giáo viên.

+ Kiểm tra, đánh giá thường xuyên: Giáo viên dạy chủ đề nào thì thực hiện việc KTĐG đối với chủ đề đó theo kế hoạch đảm bảo phù hợp với thực tiễn; nội dung kiểm tra, đánh giá bao gồm nội dung các chủ đề học sinh đã được học đến thời điểm kiểm tra, đánh giá.

Lớp 6,7: thực hiện giảng dạy và kiểm tra đánh giá theo Tài liệu Giáo dục của địa phương của thành phố Hà Nội đã được tập huấn và gửi file tài liệu về đơn vị;

Lớp 8: thực hiện giảng dạy và kiểm tra đánh giá theo định hướng của nội dung Công văn số 3165/SGDĐT-GDPT ngày 06/9/2021 của Sở GDĐT Hà Nội về giảng dạy nội dung giáo dục địa phương).

** Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp: tổ chức trong và ngoài lớp học*

+ 35 tiết dành cho hoạt động dưới cờ (chào cờ)

+ 35 tiết dành cho hoạt động sinh hoạt lớp

+ 35 tiết dành cho hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp

Tiết hoạt động động dưới cờ, sinh hoạt lớp GVCN các lớp sẽ tổ chức hoạt động, tiết hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp nhà trường phân công nhóm giáo viên có đủ năng lực trực tiếp giảng dạy, tổ chức các hoạt động trải nghiệm nhằm đạt được theo yêu cầu cần đạt của CTGDPT 2018.

Tiết hoạt động TNHN được tổ chức theo các chủ đề, thời gian tổ chức vào tiết 3,4 thứ 6 tuần 2,4 trong tháng hoặc linh hoạt theo các chủ đề chủ điểm từng tháng.

+ Giáo viên được phân công tổ chức hoạt động giáo dục nào thì thực hiện việc kiểm tra, đánh giá thường xuyên đối với hoạt động đó theo kế hoạch.

b. Đối với lớp 9 thực hiện theo Chương trình GDPT 2006

- Thực hiện xây dựng KHGD của nhà trường bảo đảm chủ động, linh hoạt; thực hiện theo hướng dẫn tại Công văn số 3280/BGDĐT-GDTrH ngày 27/8/2020 của

Bộ GDĐT, Công văn số 2786/SGDĐT-GDPT ngày 03/9/2020; Công văn số 94/SGDĐT-GDPT ngày 14/01/2022 của Sở GDĐT.

- Xây dựng kế hoạch giáo dục của từng môn học, hoạt động giáo chủ đề phù hợp với các chủ đề tương ứng trong chương trình hiện hành, khuyến khích xây dựng một số bài học theo chủ đề liên môn; linh hoạt giữa dạy học trực tiếp và trực tuyến để ứng phó với tình hình dịch bệnh diễn biến phức tạp.

- *Kế hoạch dạy học 2 buổi/ ngày*

+ Nhà trường thực hiện kế hoạch dạy học 2 buổi/ngày đối với các lớp khối 6,7.

- Triển khai Đề án "Giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng HS trong GDPT giai đoạn 2018-2025" ban hành kèm theo Quyết định số 522/QĐ-TTg ngày 14/5/2018 của Thủ tướng Chính phủ: Tích hợp giáo dục hướng nghiệp trong các môn học và hoạt động giáo dục tại các khối lớp; thực hiện các chuyên đề giáo dục hướng nghiệp đối với lớp 9.

- Tiếp tục triển khai thực hiện Quyết định số 1076/QĐ-TTg ngày 17/6/2016 của Chính phủ về phê duyệt Đề án tổng thể phát triển giáo dục thể chất và thể thao trường học giai đoạn 2016-2020, định hướng đến năm 2025.

2. Hoạt động tập thể, ngoại khóa:

- Tổ chức tốt hoạt động "Tuần sinh hoạt tập thể" đầu năm học mới cho phù hợp với tình hình thực tế, quan tâm đối với các lớp đầu cấp nhằm giúp HS làm quen với điều kiện học tập, sinh hoạt và tiếp cận phương pháp dạy học và giáo dục trong nhà trường; phát động tuần lễ "hưởng ứng học tập suốt đời" và tổ chức ngày đọc sách hiệu quả.

- Tăng cường các hoạt động trải nghiệm sáng tạo; tổ chức và quản lí các hoạt động giáo dục kĩ năng sống, tổ chức ngày đọc sách hiệu quả.

- Thực hiện giáo dục Quốc phòng an ninh theo các văn bản hướng dẫn.

- Tổ chức cho học sinh tham quan học tập tại địa điểm các di tích lịch sử trọng điểm trên địa bàn Quận theo Kế hoạch của UBND Quận và các di tích lịch sử trên địa bàn phường.

III. Về kiểm tra, đánh giá

- Thực hiện đúng quy chế ở tất cả các khâu ra đề, coi thi, chấm thi đảm bảo thực chất, khách quan, trung thực, công bằng; thực hiện công khai biểu điểm và đáp án chấm bài kiểm tra định kì;

- Đa dạng hóa các hình thức kiểm tra đánh giá để phát huy khả năng nghiên cứu, khám phá, tìm tòi của học sinh trong quá trình học tập:

+ Đối với bài kiểm tra định kì được thực hiện thông qua bài kiểm tra (trên giấy hoặc trên máy tính): Đề kiểm tra phải được xây dựng theo ma trận, đặc tả câu hỏi tự luận, trắc nghiệm khách quan hoặc trắc nghiệm khách quan kết hợp với tự luận cần biên soạn theo mức độ cần đạt của chương trình môn học, hoạt động giáo dục theo Công văn số 8773/BGDĐT-GDTrH ngày 30/12/2010 của Bộ GDĐT về việc hướng dẫn biên soạn đề kiểm tra. Cụ thể Mức độ yêu cầu của các câu hỏi trong đề như sau: *Nhận biết, Thông hiểu, Vận dụng, Vận dụng cao.*

+ Đối với kiểm tra, đánh giá bằng bài thực hành, hoặc dự án học tập: Yêu cầu cần đạt của bài thực hành hoặc dự án học tập phải được hướng dẫn cụ thể bằng bảng kiểm các mức độ đạt được phù hợp với 4 mức độ nhận thức của các kiến thức, kĩ năng được sử dụng.

+ Tích cực ứng dụng công nghệ thông tin trong việc kiểm tra và đánh giá trực tuyến. Triển khai hiệu quả việc xây dựng ngân hàng đề trên trang hanoistudy.edu và lập kế hoạch ôn tập hiệu quả. Khai thác tối đa các tính năng trên phần mềm EnetViet để trao đổi thông tin về học tập của học sinh với phụ huynh.

Lưu ý: *Căn cứ mức độ cần đạt của chương trình môn học và điều kiện thực tế năng lực phát triển của học sinh, nhà trường chủ động xác định tỉ lệ các câu hỏi, bài tập theo mực độ yêu cầu trong bài kiểm tra, có thể tăng dần tỉ lệ các câu hỏi, bài tập ở mực độ vận dụng và vận dụng cao.*

1. Các bài kiểm tra đánh giá

- Đánh giá thường xuyên (hệ số 1)
- Đánh giá định kì (Kiểm tra, đánh giá giữa kì - hệ số 2; Kiểm tra, đánh giá cuối kì - hệ số 3)

2. Thời gian làm bài kiểm tra, đánh giá định kì

a. Đối với khối 6,7,8

- Môn Văn: 90 phút
- Môn Lịch sử và Địa lí, HĐTN - HN: 60 phút
- Môn GDCD, GDĐP: 45 phút

b. Đối với khối 9

- Môn Văn: 90 phút
- Các môn còn lại: 45 phút

c. Thời điểm kiểm tra, đánh giá giữa kì:

+ Học kì I: Từ tuần 8, chậm nhất hoàn thành xong trong tuần 10

+ Học kì II: từ tuần 25, chậm nhất hoàn thành xong trong tuần 27

Tùy theo đặc điểm của từng môn học, tổ nhóm chuyên môn thống nhất thời điểm kiểm tra các môn sao cho tránh chồng chéo gây áp lực cho học sinh; xây dựng lịch kiểm tra giữa kì để tổ chức thực hiện đảm bảo hiệu quả.

3. Số lượng điểm kiểm tra, đánh giá

- *Đối với lớp 6,7,8: Theo biểu 01 đính kèm*
- *Đối với lớp 9: Theo biểu 02 đính kèm*

4. Ra đề kiểm tra, đánh giá định kì (đối với bài kiểm tra trên giấy)

4.1. Cấu trúc đề kiểm tra:

*** Về mức độ nhận thức**:

- Khoảng: 40% nhận biết, 30% thông hiểu, 20% vận dụng và 10% vận dụng cao. Căn cứ tình hình thực tiễn tổ nhóm điều chỉnh các mức độ nhận thức theo tỉ lệ phù hợp, khuyến khích tăng dần mức độ vận dụng và vận dụng cao.

*** Về kiến thức:**

a. ***Đối với môn ngữ văn:***

- Thực hiện đổi mới kiểm tra đánh giá theo chỉ đạo công văn số 2605/SGDĐT-GDTrH ngày 31/8/2022 của Sở GDDT
- Đề kiểm tra bao gồm các câu hỏi, bài tập theo 4 mức độ yêu cầu: 60%-70% cho Nhận biết, Thông hiểu; 30%-40% cho Vận dụng, Vận dụng cao.
- Khối 6,7,8: Hình thức: Trắc nghiệm khoảng 20% và tự luận 80%.
- Khối 9: 100% tự luận, áp dụng cho cả giữa kì, cuối kì và khảo sát. Riêng lớp 9: đề kiểm tra cuối kì bám sát cấu trúc đề thi tuyển sinh vào lớp 10 THPT.
- Căn cứ vào mức độ phát triển năng lực của HS ở từng học kỳ và từng khối lớp, tổ nhóm xác định tỉ lệ các câu hỏi, bài tập theo 4 mức độ yêu cầu trong các bài kiểm tra trên nguyên tắc đảm bảo sự phù hợp với đối tượng và tăng dần tỉ lệ các câu hỏi, bài tập ở mức độ yêu cầu vận dụng, vận dụng cao. Tăng cường ra các câu hỏi mở, gắn với thời sự quê hương, đất nước để HS được bày tỏ chính kiến về các vấn đề kinh tế, chính trị, xã hội.

b) Đối với các môn: GDCD, Địa lí, Lịch sử, Lịch sử và Địa lí(lớp 6,7,8).

- Bài kiểm tra thường xuyên: 100% TNKQ (số lượng câu hỏi và tỉ lệ mức độ nhận thức do tổ nhóm quyết định sao cho phù hợp với trình độ học sinh)

- Bài kiểm tra định kì:

+ ***Đối với khối 6, 7, 8:*** khoảng 50% TNKQ; 50% tự luận. Tổ nhóm nhà trường quyết định số lượng câu hỏi TNKQ *(khoảng 10 đến 12 câu)* và tỉ lệ mức độ nhận thức cho phù hợp.

+ ***Đối với khối 9:***

***HK I**: 70% TNKQ (khoảng 20 câu); 30% tự luận*

***HK II**: 100% TNKQ*

Môn thi thứ 4 (sau khi Sở GD&ĐT công bố): Đề kiểm tra cuối kì: 100% TNKQ (40 câu x 0.25 điểm). Đề khảo sát 100% TNKQ, thời gian làm bài 60 phút.

e) Số lượng đề thi: Các đề kiểm tra đối với các môn: GDCD, Địa lí, Lịch sử, Lịch sử và Địa lí (lớp 6,7,8) yêu cầu ***có ít nhất 4 mã đề (phần TNKQ)*** tạo sự nghiêm túc, khách quan cho HS trong quá trình KTĐG.

*** Đối với kiểm tra, đánh giá định kì (theo hình thức trực tuyến) áp dụng ở tất cả các khối lớp.**

Tùy tình hình thực tế và diễn biến tình hình dịch bệnh Covid-19, trong quá trình học tập, các nhà trường tổ chức hình thức kiểm tra, đánh giá bằng hình thức trực tuyến cho phù hợp với tình hình thực tế và thực hiện theo đúng hướng dẫn tại TT 09/2021/TT-Bộ GDĐT

(Đề kiểm tra định kì cập nhật trên trang Web của nhà trường sau khi thời gian kiểm tra 01 tuần).

4.2. Qui trình ra đề kiểm tra:

- Bước 1: Tổ nhóm chuyên môn thống nhất ma trận, đặc tả của đề kiểm tra (kiến thức, mức độ nhận thức), trọng số điểm, mức độ nhận thức, số lượng câu hỏi theo các chủ đề.
- Bước 2: Giáo viên xây dựng đề kiểm tra theo ma trận, đặc tả của đề kiểm tra;
- Bước 3: Tổ, nhóm chuyên môn duyệt chất lượng đề và nộp về BGH;
- Bước 4: Ban giám hiệu duyệt đề và bắt thăm đề
- Bước 5: Tiến hành in sao, bảo mật đề
- Bước 6: Tổ chức kiểm tra
- Bước 7: Cập nhật đề trên trang Web của trường

Yêu cầu: Ra đề đúng kĩ thuật, duyệt đề đúng qui trình, bảo mật, in sao đề đúng qui chế. Hiệu trưởng chịu trách nhiệm trong việc bảo mật đề thi.

4.3. Đánh giá, xếp loại học sinh:

- Đối với lớp 6,7,8: thực hiện quy định tại Thông tư số 22/2021/TT-BGDĐT
- Đối với lớp 9: Thực hiện theo qui định tại Thông tư 58/2011/TT-BGDĐT và Thông tư 26/2020/TT-BGDĐT sửa đổi một số điều của TT 58; Đánh giá học sinh trên cơ sở mục tiêu giáo dục của cấp học; căn cứ vào yêu cầu cần đạt được quy định trong Chương trình giáo dục phổ thông; đảm tính chính xác, toàn diện, công bằng, trung thực và khách quan, có thể đánh giá bằng nhiều phương pháp, hình thức, kĩ thuật và công cụ khác nhau; kết hợp giữa đánh giá thường xuyên và đánh

giá định kì; Đánh giá vì sự tiến bộ của học sinh; coi trọng việc động viên, khuyến khích sự cố gắng trong rèn luyện và học tập của học sinh; không so sánh học sinh với nhau.

IV. TỔ CHỨC CÁC CHUYÊN ĐỀ SINH HOẠT CHUYÊN MÔN

1. TỔ CHỨC SINH HOẠT CHUYÊN MÔN VÀ NGÀY CHUYÊN MÔN THÁNG

*** SINH HOẠT CHUYÊN MÔN TỔ/NHÓM**

- Đổi mới nội dung và hình thức sinh hoạt chuyên môn linh hoạt theo các hình thức dự giờ trong đó tập trung đổi mới PPDH, chú trọng đến phát huy khả năng tự học, tự khám phá và nghiên cứu của học sinh; sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học, các vấn đề đổi mới trong năm học hoặc các vấn đề khó, mới mà tổ chuyên môn cần tập trung tháo gỡ. Công tác tổ chức SHCM thực hiện theo hướng dẫn tại Công văn 5555 của Bộ GDĐT và công văn 10801 của Sở GDĐT.
- Ban giám hiệu, tổ xây dựng khung sinh hoạt chuyên môn chung cho cả năm học với các định hướng cụ thể, nhóm dựa trên nội dung định hướng tiếp tục xây dựng nội dung thảo luận chuyên môn chi tiết cho từng nhóm.
- Lịch sinh hoạt chuyên môn tổ nhóm vào tuần 2,tuần 4 hàng tháng. Tổ Xã hội tiết 4,5 ngày thứ 3.

*** NGÀY CHUYÊN MÔN THÁNG**

- Duy trì " ngày chuyên môn" trong tháng đảm bảo hiệu quả. Dựa vào hướng dẫn chuyên môn của năm học Ban giám hiệu cùng tổ nhóm chuyên môn lập kế hoạch nội dung Ngày sinh hoạt chuyên môn. Hình sinh tổ chức Ngày sinh hoạt chuyên môn linh hoạt tùy thuộc vào nội dung chuyên môn cần trao đổi của từng tháng, với 2 hình thức trao đổi trực tiếp hoặc trao đổi thảo luận trực tuyến.
- Lịch Ngày sinh hoạt chuyên môn tháng: tiết 3,4 chiều thứ 7 tuần 3 của tháng

2. TỔ CHỨC CHUYÊN ĐỀ

*** Chuyên đề cấp trường:**

- Thực hiện theo qui định tại HD nhiệm vụ năm học cấp THCS cụ thể:

+ Lớp 8: Thực hiện ở tất cả các môn học và các hoạt động giáo dục, ít nhất mỗi môn 1 chuyên đề/năm; riêng môn Ngữ văn, Lịch sử và Địa lý ít nhất 2 chuyên đề/năm học;

+ Đối với khối 6,7,9: Thực hiện ở tất cả các môn, ít nhất 1 chuyên đề/môn/năm học; riêng môn Ngữ văn (lớp 9) mỗi môn ít nhất 1 chuyên đề/HK

- Tổ nhóm chuyên môn lập kế hoạch tổ chức chuyên đề theo đúng định hướng và số lượng.

- Thực hiện nghiêm túc, hiệu quả đúng định hướng các chuyên đề cấp trường ở tất cả các môn học

*** Chuyên đề cấp Quận:**

- Tham dự đầy đủ các chuyên đề cấp Quận, lĩnh hội điểm mới, kinh nghiệm hay triển khai hiệu quả trong hoạt động chuyên môn của tổ nhóm.

3. CÔNG TÁC BỒI DƯỠNG HỌC SINH GIỎI

- Thành lập CLB học sinh giỏi các khối lớp 6,7,8

+ Khối 6: CLB các môn học Văn

+ Khối 7: CLB các môn học Văn

+ Khối 8: CLB các môn học Văn, LS&ĐL, GDCD.

- Phân công giáo viên phụ trách các CLB là giáo viên có kinh nghiệm, có chuyên môn vững vàng.

- Đổi mới khung chương trình các CLB hướng tới nhiều chủ đề chuyên sâu vận dụng kiến thức để giải quyết các vấn đề trong cuộc sống.

- Bảng phân công theo biểu đính kèm

V. SỬ DỤNG HỒ SƠ SỔ SÁCH

Thực hiện đúng theo tinh thần chỉ đạo tại Điều 21 Thông tư 32/2020/TT- BGDĐT, cụ thể:

1. Đối với tổ chuyên môn: gồm có 2 loại hồ sơ: Kế hoạch giáo dục của tổ chuyên môn (theo năm học) và sổ ghi chép nội dung sinh hoạt chuyên môn

2. Đối với GVBM: gồm có 3 loại hồ sơ: Kế hoạch giáo dục (theo năm học);Kế hoạch bài dạy (giáo án);sổ theo dõi, đánh giá học sinh;

Lưu ý: Sau mỗi bài dạy(tiết dạy) cần có phần nhận xét, đánh giá, điều chỉnh sau bài dạy (nếu có)

3. Đối với GVCN: ngoài hồ sơ của GVBM có thêm sổ chủ nhiệm. Nhà trường không ép buộc giáo viên bổ sung thêm hồ sơ sổ sách theo quy định, tăng cường sử dụng hồ sơ điện tử và quản lí thông qua ứng dụng CNTT.

*** Quy định chung**

- Thực hiện nghiêm túc theo đúng hướng dẫn được quy định đối với từng loại sổ sách.

- Các phụ lục qui định tại công văn 5512 (Kế hoạch dạy học – PL 1, kế hoạch tổ chức các hoạt động giáo dục của GV – PL3 và kế hoạch bài dạy – PL4) được dùng để tham khảo cho phù hợp với tình hình thực tế và được thống nhất chung cho các khối, lớp nhà trường nhưng phải đảm bảo đúng cấu trúc theo qui định

- Các loại hồ sơ, sổ sách được kiểm tra, nhận xét, đánh giá của TTCM, TPCM định kỳ ít nhất 1 lần/tháng và được lưu giữ đúng vị trí do nhà trường quy định.
- Các loại hồ sơ, sổ sách theo dõi trên phần mềm, thực hiện việc cập nhật theo đúng tiến độ qui định đối với từng loại hồ sơ.

*** Một số hồ sơ không qui định trong Điều lệ**

- Lịch báo giảng của giáo viên, đồ dùng dạy học của giáo viên triển khai đăng kí theo hình thức trực tuyến, tổ nhóm kiểm tra theo định kì hàng tháng.
- Sổ theo dõi dự giờ; lưu hồ sơ theo các phiếu dự giờ, theo thứ tự các tuần trong năm học, các phiếu dự giờ, đánh giá, nhận xét phù hợp với phần điểm số; chỉ rõ những ưu điểm, tồn tại, hạn chế của tiết dạy đồng thời tư vấn các giải pháp khắc phục để GV thực hiện tốt hơn ở các hoạt động kế tiếp.
- Phiếu đánh giá tiết dạy của Giáo Viên (Thực hiện theo mẫu đính kèm)

*** Một số hồ sơ khác:** Ngoài các hồ sơ chuyên môn, tổ cần cập nhật và lưu các loại hồ sơ sau:

- Hồ sơ thi đua khen thưởng
- Hồ sơ kiểm tra nội bộ trường học
- Hồ sơ tự đánh giá chất lượng giáo dục (KĐCL)

*** Lưu ý phần kế hoạch bài dạy:**

+ Mở đầu: tình huống có vấn đề, giao nhiệm vụ học tập cho HS

+ **Hình thành kiến thức mới**: (hoạt động với SGK, thiết bị dạy học, học liệu để khai thác, tiếp nhận và hình thành kiến thức mới thông qua kênh chữ, kênh hình, kênh tiếng….)

+ **Luyện tập**: câu hỏi, bài tập, thực hành, thí nghiệm để phát triển các kĩ năng gắn với kiến thức vừa học

+ **Vận dụng**: Các kiến thức, kĩ năng đã học để giải quết các tình huống, vấn đề trong thực tiễn

- **GV cần làm rõ**: Mục tiêu, nội dung, cách thức thực hiện và sản phẩm cụ thể để giao cho HS ở trên lớp, ngoài lớp….chú trọng đến thúc đẩy tính tự nghiên cứu, tìm tòi, vận dụng sáng tạo của học sinh; trên lớp dành nhiều thời gian để tổ chức cho học sinh báo cáo, thuyết trình, thảo luận, luyện tập….

+ **Hoạt động trên lớp**: giáo viên cần chú ý chuẩn bị kỹ đồ dùng dạy học: tư liệu, thiết bị thí nghiệm, các phiếu học tập chuyển giao nhiệm vụ để học sinh chủ động tích cực trong học tập từ đó tự tìm và chiếm lĩnh kiến thức.

+ **Hoạt động tự học ở nhà**: giáo viên cần đặc biệt chú ý giao nhiệm vụ cho học sinh chia rõ hai phần:

* Phần I: Ôn luyện kiến thức bài đã học

* Phần II: Nhiệm vụ chuẩn bị tìm hiểu bài mới

Đối với một số môn nhiều tiết giáo viên cụ thể hóa các nhiệm vụ về nhà bằng phiếu bài tập, trong phiếu bài tập lưu ý có phân hóa đối tượng học sinh và nội dung kiến thức chia rõ bốn cấp độ nhận thức: nhận biết, thông hiểu, vận dụng và nâng cao.

VI. CÁC CUỘC THI

1. Đối với học sinh

- Thi HSG cấp Thành phố môn văn hóa và khoa học lớp 9 dự kiến nửa cuối tháng 01/2024

- Các cuộc thi cấp Thành phố, quốc gia và quốc tế: Nghiên cứu khoa học kĩ thuật, "Sáng tạo Thanh thiếu niên nhi đồng", Viết thư quốc tế UPU…

- Khuyến khích học sinh tham gia các sân chơi giao lưu trí tuệ.

- Căn cứ vào năng lực của giáo viên, đầu vào học sinh các lớp Ban giám hiệu giao nhiệm vụ về chỉ tiêu phấn đấu cho từng bộ môn, từng lớp cụ thể:

*** Học sinh giỏi 10 bộ môn văn hóa**

STT	MÔN	KQ VÒNG 1 CLB QUẬN	GVPT LỚP 9	Chỉ tiêu phấn đấu
1	Văn	2	Ngô Thị Thủy	2
2	Địa	6	Trần Kiều Trang	4
3	GDCD	3	Nguyễn Thị Bích Thuận	3
4	Lịch sử	2	Vũ Thị Hồng Tính	2
		13	**TỔNG**	11

*** Phân công giáo viên phụ trách CLB (Theo biểu đính kèm)**

PHÂN CÔNG BỒI DƯỠNG CLB HSG

KHỐI 9

	NH 21-22 (Khối 7)	NH 22-23 (Khối 8)	NH 23-24 (Khối 9)	
STT	**MÔN**	**GVPT**	**GVPT**	**GVPT**	**GV hỗ trợ**
1	Văn	Ngô Thủy	Ngô Thủy	Ngô Thủy	Trần Giang, Kim Thoa
2	Địa		Bùi Trang	Trần Trang	P.Hương, Bùi Trang
3	Sử		Vũ Giang	Hồng Tính	Hoài, Vũ Giang
4	GDCD		Phạm Thủy	Bích Thuận	Phạm Thủy

PHÂN CÔNG BỒI DƯỠNG CLB HSG

KHỐI 8

NH 22-23 (Khối 7) NH 23-24 (Khối 8)

STT	MÔN	GVPT	GVPT	GV hỗ trợ
1	Văn	K.Thoa	Kim Thoa	Ngô Thủy, Trần Giang
2	Sử		Vũ Giang	Hồng Tính, Hoài
3	GDCD		P.Thủy	Bích Thuận
4	Địa		P.Hương	Kiều Trang

PHÂN CÔNG BỒI DƯỠNG CLB HSG

KHỐI 7

NH 22-23 (Khối 6) NH 23-24 (Khối 7)

STT	MÔN		GVPT	GV hỗ trợ
1	Văn	Thúy An	Dương Nhung	Thúy An

PHÂN CÔNG BỒI DƯỠNG CLB HSG

KHỐI 6

NH 23-24 (Khối 6)

STT	MÔN	GVPT	GV hỗ trợ
2	Văn	Thúy An	Thu Trang, Hồng Tính, Bích Thuận

**** Học sinh nghiên cứu khoa học kĩ thuật***

- Tham gia cấp Quận 2 đề tài: 01 đề tài lĩnh vực KHTN, 01 đề tài lĩnh vực Hành vi xã hội.

* Phát triển CLB K6,7,8 tạo nguồn cho CLB em yêu thích khối 9 dự thi HSG cấp Quận. Phân công Gv phụ trách cụ thể:

STT	Môn	KHỐI HỌC	GV PHỤ TRÁCH
1	Ngữ văn	6	Trần Thuý An
2		7	Dương T.Hồng Nhung
3		8	Tô Thị Kim Thoa
4	GDCD	8	Phạm Thị Thanh Thuỷ
5	Lịch sử	8	Vũ Thị Giang
6	Địa lí	8	Phạm Thị Hương

4. Đối với giáo viên

- Môn thi do Sở GD&ĐT tổ chức: Địa, GDCD, GDTC. Nhóm chuyên môn tổ chức thi cấp trường lựa chọn GV thi cấp Quận
- Môn thi do Quận tổ chức: GD địa phương, HĐTNHN, KHTN, Toán, Công nghệ, Âm nhạc, Mỹ thuật
- Tổ/nhóm chuyên môn tạo điều kiện tốt nhất cho giáo viên tham gia thi GVG cấp trường, lựa chọn GVG để thi cấp Quận xong trước tháng 1/2023

VII. Các hoạt động khác.

1. Công tác Chủ nhiệm:

+ Công tác chủ nhiệm bám sát nhiệm vụ năm học:
+ Hoạt động ngoại khóa, sinh hoạt lớp: chú trọng theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực của học sinh
+ Quan tâm giáo dục đạo đức, rèn nề nếp cho học sinh, thường xuyên trao đổi thông tin với PHHS để PH nắm bắt được tình hình rèn luyện học tập và đạo đức của con em từ đó kịp thời có biện pháp phối hợp giáo dục HS.
+ Đa dạng các nội dung, hình thức tổ chức HĐNGLL
+ Đổi mới hình thức hoạt động Đoàn – Đội,
+ Nói không với rác thải nhựa.
+ Triển khai dạy bộ tài liệu "Giáo dục nếp sống Thanh lịch văn minh". Đối với khối 6, triển khai dạy đại trà bộ tài liệu Giáo dục ATGT cho học sinh Thủ đô theo hướng dẫn của Sở GD&ĐT (khi có văn bản hướng dẫn cụ thể)
+ Đặc biệt chú ý rèn kỹ năng giao tiếp văn minh không nói tục.
+ Sử dụng sổ chủ nhiệm trực tuyến.
+ GVCN cập nhật thường xuyên thông tin, tình trạng hoạt động của lớp, BGH kiểm tra theo lịch cố định sáng thứ 5/ tuần 4/ hàng tháng.

2. Công tác thư viện:

- Giữ vững danh hiệu thư viện tiên tiến cấp TP
- Nhân viên thư viện phối hợp với GVCN lớp tổ chức hiệu quả chuyên đề giới thiệu sách, điểm sách.. nhằm thu hút bạn đọc.
- Khuyến khích thực hiện các chuyên đề giới thiệu sách, điểm sách, mở rộng không gian thư viện ngoài trời.
- Tập trung nâng cao văn hóa đọc cho học sinh, có hình thức sáng tạo duy trì thói quen đọc sách.
- Xây dựng kế hoạch đọc sách tại thư viện cho các lớp theo thông tư 16: 3 tiết đọc sách/ 1 lớp/ HK

- Xây dựng kế hoạch dạy học tại thư viện: 1 tiết/ môn/lớp/HK

3. Hoạt động ngoài giờ lên lớp: Đổi mới nội dung HĐNGLL theo hướng phát triển kỹ năng mềm và các hoạt động trải nghiệm sáng tạo đa dạng hóa dưới nhiều hình thức khác nhau.

- Thực hiện dạy hoạt động ngoài giờ lên lớp 2 tiết/tháng do GVCN phụ trách. Kế hoạch dạy học HĐNGLL lựa chọn phù hợp với từng khối. Xây dựng 3 tháng hoạt động cao trào vào tháng 9, tháng 11 và tháng 3. Hình thức tổ chức đa dạng, linh hoạt được thực hiện dưới sân trường, trong lớp học và tham quan dã ngoại

VIII. HƯỚNG DẪN CHUYÊN MÔN CÁC BỘ MÔN *(theo hướng dẫn chi tiết đính kèm)*

B. BIỂU PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ (Theo biểu đính kèm)

KT. HIỆU TRƯỞNG	**TTCM**
PHÓ HIỆU TRƯỞNG	
Cao Thị Phương Anh	**Nguyễn Thị Bích Thuận**